

Số: 1127 /ĐKKVCP-HCQT
V/v thông báo mời chào giá

Cẩm Phả, ngày 04 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: Các nhà sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm Bơm, kiềm kiềm, dây truyền, găng tay và vật tư y tế sử dụng trong chăm sóc người bệnh của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Phạm Thị Hồng Thúy, Phó trưởng phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế.

Số điện thoại: 0963023322

Email: hcqtbvdkkvc@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế. Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, địa chỉ: tổ 1, khu 3, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033.950.759; 02033940116.

- Nhận qua email: hcqtbvdkkvc@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 04 tháng 08 năm 2023 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 14 tháng 08 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 08 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

Stt	Danh mục hàng hóa, thiết bị y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
III	Nhóm 3. Bơm, kiềm kiềm, dây truyền, găng tay và vật tư y tế sử dụng trong chăm sóc người bệnh			
	3.1. Bơm tiêm			
1	Bơm tiêm nhựa 1ml	Xy lanh dung tích D3 được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhãn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp	Cái	11.000

		<p>tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết $\leq 0.03\text{ml}$, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE 		
2	Bơm tiêm nhựa 5 ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 5ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23G, 25G. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE được các tổ chức quốc tế công nhận 	Cái	350.000
3	Bơm tiêm nhựa 10ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23G, 25G. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE được các tổ chức quốc tế công nhận 	Cái	130.000
4	Bơm tiêm nhựa 20ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Bề mặt gioăng phẳng phù hợp dùng cho máy tiêm điện giúp bơm hết hành trình của thuốc. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim cỡ 23G. Đốc kim có 	Cái	18.000

		<p>màu và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE 		
5	Bơm tiêm nhựa 50ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa. - Đốc xy lanh nhỏ, gắn chắc chắn với tất cả các cỡ kim, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE được các tổ chức quốc tế công nhận 	Cái	3.500
6	Bơm cho ăn 50ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 60cc được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. - Bơm có thiết kế có vòng ngón tay cầm giúp cầm chắc chắn, thân xy lanh được chia vạch thể tích theo oz và cc. - Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). 	Cái	2.000
7	Bơm tiêm thuốc cân quang 200ml	<p>Đầu Piston: Polycarbonate/ cao su tổng hợp hoặc Polycarbonate/ cao su tổng hợp/ Polypropylene. Thân ống tiêm: Polyethylene rắn không màu. Nắp che bụi: Polypropylene. Ống nạp nhanh: Polyethylene mật độ thấp. Ống nối áp lực thấp: PVC/ Polycarbonate/ Polypropylene. Phương pháp tiệt trùng: Oxit ethylene(EtO), tia bức xạ. Tiêu chuẩn chất lượng ISO, FDA.</p>	Cái	200
8	Bơm tiêm INSULIN	<ul style="list-style-type: none"> - Bơm tiêm được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, không có chất DEHP. Bơm gắn liền kim, dung tích 1ml. Kim các cỡ 30Gx1/2" và 30Gx5/16" - Bơm tiêm in đồng thời vạch chia cho cả 100 và 40 đơn vị insulin (100UI và 40UI). - Gioăng có núm giúp đi hết hành trình của thuốc. - Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, không có độc tố và chất gây sốt - Tiêu chuẩn TCVN 13375:2021 	Cái	5.500
	3.2 Kim tiêm			

9	Kim cánh bướm các số	Đầu kim 3 mặt vát, vật liệu crom-nikel, đầu kim có tráng lớp silicon. Có đầu khóa vặn xoắn. Cỡ kim size 23, 25 Tốc độ dòng chảy 13,4ml/phút. Dây nối dài 30cm; Buồng chứa máu trong suốt. Không có chất phụ gia DEHP. Có chứng nhận TUV, ISO 13485, CE, bằng sáng chế cục sở hữu trí tuệ Việt Nam.	Cái	7.000
10	Kim chích máu	Chất liệu thép không gỉ Không độc, không có chất gây sốt. Đóng gói vô trùng riêng từng cái. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, EC Quy cách đóng gói: Hộp 200 cái	Cái	500
11	Kim nha khoa	Cỡ 27G, kim sắc, sử dụng cho nha khoa. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	Cái	1.800
12	Kim lấy thuốc các số	Thân kim làm bằng thép không rỉ. Vát đầu kim sắc, không có gờ. Đốc kim làm bằng chất dẻo, màu hồng. Thân kim không bị tuột khỏi đốc kim, không bị bẻ gãy. Cỡ kim 18G, 20G, 22G; .Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO13485:2016; GMP và TCVN 5903:1995	Cái	180.000
13	Kim luân tĩnh mạch an toàn số 18	Chất liệu: Ống thông (catheter) làm bằng nhựa FEP; Có đầu bảo vệ bằng kim loại; Đầu kim vát 3 mặt vát; Catheter nhựa Có 4 đường cản quang ngầm. Cỡ kim 18Gx1.1/4". Chiều dài ống thông 32mm, rộng 1,3mm. Đạt tiêu chuẩn TUV, EN ISO 13485:2012 + AC:2012;	Cái	3.500
14	Kim luân tĩnh mạch an toàn số 20	Chất liệu: Ống thông (catheter) làm bằng nhựa FEP; Có đầu bảo vệ bằng kim loại; Đầu kim vát 3 mặt vát; Catheter nhựa Có 4 đường cản quang ngầm. Cỡ kim 20Gx1.1/4". Chiều dài ống thông 32mm, rộng 1,1mm. Đạt tiêu chuẩn TUV, EN ISO 13485:2012 + AC:2012;	Cái	13.000
15	Kim luân tĩnh mạch an toàn số 22	Chất liệu: Ống thông (catheter) làm bằng nhựa FEP; Có đầu bảo vệ bằng kim loại; Đầu kim vát 3 mặt vát; Catheter nhựa Có 4 đường cản quang ngầm. Cỡ kim 22Gx1". Chiều dài ống thông 25mm, rộng 0,9mm. Đạt tiêu chuẩn TUV, EN ISO 13485:2012 + AC:2012;	Cái	24.000
16	Kim luân tĩnh mạch an toàn số 24	Chất liệu: Ống thông (catheter) làm bằng nhựa FEP; Có đầu bảo vệ bằng kim loại; Đầu kim vát 3 mặt vát; Catheter nhựa Có 4 đường cản quang ngầm. Cỡ kim 24Gx3/4". Chiều dài ống thông 19mm, rộng 0,7mm. Đạt tiêu chuẩn TUV, EN ISO 13485:2012 + AC:2012;	Cái	10.000

17	Kim luồn tĩnh mạch dạng bút các số	Kim luồn kiểu hình bút, đóng gói đơn chiếc bằng vỏ nhựa. Kim sắc số 18G x 2", 20G x 2", 22G x 1", 24G x 3/4". Có 3 vạch sợi X-ray, tác dụng cản quang và tăng cứng dai cho đầu Silicon. Phần Silicon cứng, dai, không bị gãy, không bị toè khi chọc ven. Các đầu nối kín không bị hở. Đóng gói 50x20 = 1.000cái/thùng. Tiệt trùng 2 lần bằng chùm điện tử và khí EO. Cán dài, khoang chứa máu rộng. Phần Catheter sử dụng nguyên liệu ETFE ít gây dị ứng da, viêm da hay viêm tĩnh mạch. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016 số chứng nhận: IT290219, TC GMP.	Cái	1.800
	3.3 Kim chọc dò, sinh thiết và các loại kim khác			
18	Kim chọc dò tùy sống các số	Chất liệu: Thép không gỉ, polycarbonat, polypropylen và chất dính UV. Đầu kim vát sắc nhọn. Chuôi kim trong suốt. Cỡ kim 25G, 27G, chiều dài kim 88mm. Que thông nòng có màu theo quy ước ISO & DIN. Đạt tiêu chuẩn chất lượng EN ISO 13485:2012/AC:2012, CE	Cái	2.000
19	Kim gây tê đám rối 10 cm	Kim 21G đường kính 0.8mm, dài 100mm, mặt vát 30 độ, cách điện, thân kim có chia vạch. Chuôi kim trong suốt, có nhiều rãnh để cầm khi chích, có dây nối để bơm thuốc. Dùng được với máy kích thích thần kinh Stimuplex HNS12.	Cái	15
20	Kim cấy chỉ các cỡ	Thân kim được làm bằng thép y tế không gỉ . Kim cấy chỉ: là kim được chỉ định trong thủ thuật cấy chỉ đảm bảo sắc bén; vô khuẩn; + Kích cỡ thông dụng: 0,7mmx(25mm~120mm); 0,8,mmx(25mm~120mm); 0, 9mmx(25mm~120mm). Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485	Cái	630
21	Kim châm cứu các cỡ	Thân kim được làm bằng thép y tế không gỉ , chân kim được cuốn từ sợi đồng. Vi nhôm, vô trùng. Kích thước : 0,30mmx25mm; 0,30mmx40mm;0,30mmx50mm; 0,25mmx25mm; 0,25mmx40mm; 0,25mmx50mm; 0,30mmx75mm.Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO, FSC	Cái	724.500
22	Kim dẫn laser nội mạch	Kim sợi quang dẫn năng lượng laser, khử trùng bằng ethilene oxyd, mềm mại linh	cái	1.800

		hoạt khi sử dụng, các số. Tiêu chuẩn ISO 13485:2003.		
23	Bộ gậy tê ngoài màng cứng	Kim tiêm ngoài màng cứng: có vạch đánh dấu độ dài trên thân kim. Đường kính 1,30 x 88 mm, G 18 x 3 1/2 ". Chất liệu Ống thông ngoài màng cứng: Polyamide; Đường kính 0,85 x 0,45 mm, chiều dài 100 cm. Màng lọc vi khuẩn 0,2µm	bộ	500
	3.4. Dây truyền, dây dẫn			
21	Dây truyền dịch có kim bướm	+ Kích thước cánh bướm: Kích thước khác nhau: 21G, 22G, 23G... + Bồng nhỏ giọt có màng lọc khí vô khuẩn: loại 20 giọt, thể tích ≥ 8.5 ml + Van khóa điều chỉnh được sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Dây dẫn cấu tạo từ nhựa PVC dùng trong y tế trong suốt không chứa độc tố, không bám bọt khí khi đuổi khí, + Có khóa và bánh xe để điều chỉnh tốc độ dịch truyền + Đầu chọc có lỗ thông hơi, đầu nhựa nhọn, dễ dàng đâm thủng túi truyền + Đầu kim được làm từ vật liệu inox không gỉ, đầu sắc nhọn, vát 3 cạnh không có gờ có nắp chụp bảo vệ (Đối với dây truyền dịch có kim) + Độ dài dây dẫn: 1500-1800mm + Tiệt trùng bằng khí EO + Sản xuất theo tiêu chuẩn ISO hoặc C'	Bộ	95.000
22	Dây truyền dịch không liền kim	Chiều dài dây ≥ 180 cm. Có bầu đếm giọt 2 ngăn cứng-mềm. Màng lọc vi khuẩn, virus tại van thông khí. Sử dụng thành phần chất hóa dẻo không độc hại với người (như DEHT hoặc tương đương). Đường kính trong 3 mm, đường kính ngoài 4,1 mm. Đầu khóa xoắn vặn.	Bộ	12.000
23	Dây nối bơm tiêm điện 140cm	Chất liệu nhựa mềm dẻo, trong suốt, chống xoắn. Thể tích tồn dư 0.9 ml. Không có chất hóa dẻo gây độc DEHP, thay thế bằng DEHT an toàn Tiêu chuẩn: Có chứng nhận TUV (TCCL Châu Âu)	Cái	2.300
24	Dây nối bơm tiêm điện 150cm	Dây nối bơm tiêm điện với đầu nối khóa ren, khóa bảo vệ, ống chống xoắn. Độ dài của dây nối là 150cm. Đường kính ngoài O.D: 1.9mm, đường kính trong I.D: 0.9mm. Sản phẩm tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485	Cái	1.000

25	Khóa ba chạc không dây	Vật liệu Polyamid, có thể chịu được áp lực cao, Chống nứt gãy, rò rỉ khi truyền với nhũ dịch béo hay các loại thuốc, Thời gian sử dụng 96h *Có chứng nhận TUV (TCCL Châu Âu)	Cái	1.700
26	Bộ dây truyền dịch đếm giọt	Dây truyền dịch an toàn có bộ phận chỉnh giọt. Tốc độ điều chỉnh cho phép 5~250ml/h. 100% không bọt khí, đuôi khí và ngắt dịch tự động. Không cần mỗi dịch cho mỗi lần truyền tiếp theo. Khoá áp lực dương (Khoá ngắt dòng tức thì).Tiêu chuẩn ISO TUV, CE TUV.	Bộ	270
27	Dây truyền máu	Dây truyền máu liền kim cỡ 18G. Dây dài 180cm, chất liệu Vinyl Chloride. Bầu lọc 2 tầng có màng lọc với kích thước lỗ lọc từ 175- 200µm.; Không độc, không có chất gây sốt Đóng gói vô trùng riêng từng bộ. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485:2012, EC	Bộ	900
3.5 Găng tay				
28	Găng khám bệnh các cỡ	- Chất liệu: cao su tự nhiên - Găng tay chưa tiệt trùng, có bột - Chiều dài ≥ 240mm. - Các cỡ: S, M, L - Quy cách: 50 đôi/hộp	Đôi	320.000
29	Găng tay sản khoa các cỡ	hất liệu cao su thiên nhiên có phủ bột chống dính. Đặc điểm: Tay trái, tay phải riêng biệt, ngón tay cong. Chiều dài găng ≥50cm. Kích cỡ: XS - Extra Small; S - Small; M- Medium. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001	Đôi	1.000
30	Găng tay phẫu thuật các cỡ	Sản xuất từ cao su thiên nhiên. Có phủ bột chống dính . Bề dày: min 0,18mm- Chiều dài: min 280mm- Chiều rộng lòng bàn tay: Size 7: 89±5mm, Size 7.5 1/2: 95±5mm- Cường lực khi đứt: Trước khi lão hóa: min 12,5N. Sau lão hóa: min 9,5N- Độ giãn đứt: Trước lão hóa: min 700%. Sau lão hóa: min 550%- Lượng bột: max 80mg/đôi- Lượng protein: max 200µg/dm ² Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001	Đôi	50.000

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: tại kho vật tư - hóa chất xét nghiệm. Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: không áp dụng

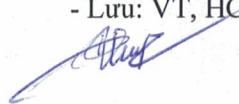
5. Các thông tin khác (nếu có).

Kính mời các Công ty/đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa nêu trên, báo giá chi tiết theo mẫu báo giá tại **phụ lục đính kèm**.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website: BVĐKKVCP;
- Lưu: VT, HCQT-VT, TBYT.



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Thanh

BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ BÁO GIÁ

(Kèm thông báo mời chào giá số : 1127 /TB-ĐKKVCP ngày 04/08/2023 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

Thông tin của đơn vị báo giá

(tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh Viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, chúng tôi...(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Stt	Tên hàng hóa, thiết bị y tế	Tên thương mại, ký mã hiệu	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu	Thông số kỹ thuật cơ bản	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm thuế)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1											
2											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày, kể từ ngày.....tháng.....năm... (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá. Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Ngày tháng năm

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu (nếu có))**